HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2024/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 22 tháng 8 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2024 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 21
(Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Xét Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai dự thảo Nghị quyết ban hành quy định chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025; Báo cáo thẩm tra số168/BC-BVHXH ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2024-2025.

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, kỳ họp thứ 21 (kỳ họp giải quyết công việc phát sinh) thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2024./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT: TU, HĐND, UBND; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban TT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ban, sở, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Vũ Xuân Cường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2024 - 2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15. /2024/NQ-HĐND Ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định chính sách hỗ trợ nhà ở bao gồm: Hỗ trợ trích đo bản đồ địa chính, xây mới hoặc sửa chữa nhà ở cho hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2024-2025.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Hộ gia đình người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ được hỗ trợ nhà ở bao gồm: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày; người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; người có công giúp đỡ cách mạng; hộ thân nhân liệt sĩ (không bao gồm những hộ gia đình đã được hỗ trợ theo các nguồn vốn: Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022, số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ);

b) Hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ nhà ở thuộc: Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021-2025 được quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; có tên trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được phê duyệt theo quy định, do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý tại thời điểm Nghị quyết có hiệu lực thi hành (trừ các hộ gia đình đã được hỗ trợ bằng nguồn vốn theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ);

c) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc, điều kiện và nội dung hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Thực hiện chính sách hỗ trợ đúng quy định, đảm bảo đúng đối tượng, công khai, dân chủ, công bằng, minh bạch và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

b) Lồng ghép các nguồn vốn: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ nhà ở cho hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo, hộ cận nghèo;

c) Bảo đảm nguyên tắc Nhà nước hỗ trợ theo phương thức trực tiếp một phần, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình góp thêm kinh phí xây hoặc sửa chữa nhà ở. Đối với hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, không thể góp thêm kinh phí xây hoặc sửa chữa nhà ở do Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:

a) Các hộ gia đình thuộc đối tượng quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 2 Điều 1 Quy định này, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách hộ người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo, hộ cận nghèo;

b) Các hộ hiện đang sinh sống và có đăng ký thường trú tại địa phương chưa có nhà ở hoặc có nhà ở bị hư hỏng nặng, nhà tạm, dột nát (là nhà ở thuộc loại không bền chắc, trong ba kết cấu chính là nền - móng, khung - tường, mái thì có ít nhất hai kết cấu được làm bằng vật liệu không bền chắc);

c) Chưa được hỗ trợ nhà ở từ các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội khác;

d) Thửa đất dự kiến làm nhà mới hoặc sửa chữa đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở hoặc được cấp có thẩm quyền xác nhận nằm trong quy hoạch đất ở, đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở (trong trường hợp chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

3. Nội dung hỗ trợ:

a) Hỗ trợ trích đo bản đồ địa chính: Hỗ trợ chi phí để thực hiện các hạng mục công việc trích đo địa chính hoặc chỉnh lý riêng từng thửa đất của bản đồ địa chính theo quy định;

b) Hỗ trợ xây dựng mới nhà ở: Hộ được hỗ trợ xây nhà ở mới phải đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30 m^2; trường hợp hộ độc thân thì diện tích xây dựng nhà ở nhỏ

hơn nhưng không thấp hơn 24 m^2. Nhà ở xây dựng mới phải đảm bảo "3 cứng" gồm nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng, độ bền tối thiểu 20 năm;

c) Hỗ trợ sửa chữa nhà ở: Hộ được hỗ trợ sửa chữa nhà ở sau khi sửa chữa phải đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30 m^2; trường hợp hộ độc thân thì diện tích nhà ở sau sửa chữa nhỏ hơn nhưng không thấp hơn 24 m^2. Nhà ở sau sửa chữa phải đảm bảo "3 cứng" gồm nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng, độ bền tối thiểu 10 năm.

Điều 3. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí

1. Mức hỗ trợ:

a) Trích đo bản đồ địa chính: Ngoài các hộ được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại khoản 8 Điều 16 của Luật Đất đai năm 2024, hỗ trợ các hộ còn lại theo chi phí thực tế nhưng không quá 01 triệu đồng/01 thửa đất/01 hộ gia đình;

b) Hộ gia đình người có công với cách mạng, hộ thân nhân liệt sĩ: Hỗ trợ xây mới nhà ở 60 triệu đồng/01 hộ gia đình; hỗ trợ sửa chữa 30 triệu đồng/01 hộ gia đình;

c) Hộ nghèo, hộ cận nghèo: Hỗ trợ xây mới nhà ở 44 triệu đồng/01 hộ gia đình; hỗ trợ sửa chữa 22 triệu đồng/01 hộ gia đình;

d) Ngoài mức hỗ trợ tại điểm a, điểm b, điểm c, khuyến khích các tổ chức, cá nhân hảo tâm hỗ trợ thêm cho các hộ gia đình bằng tiền, hiện vật, ngày công để xây mới, sửa chữa nhà ở.

2. Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách; nguồn vận động Quỹ Xóa nhà tạm địa phương và trung ương phân bổ; Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, các nguồn huy động hợp pháp khác (không bao gồm Quỹ Vì người nghèo).

Điều 4. Phương thức chi trả, cơ chế thanh toán, hỗ trợ

1. Phương thức chi trả: Chi trả trực tiếp bằng tiền.

2. Cơ chế thanh toán hỗ trợ:

a) Đối với trích đo bản đồ địa chính: Thanh toán 100% mức hỗ trợ sau khi sản phẩm bản đồ được cơ quan có thẩm quyền ký duyệt theo quy định;

b) Đối với hộ gia đình thực hiện xây mới: Thanh toán lần đầu 70% mức hỗ trợ xây mới nhà ở sau khi hoàn thành phần móng; thanh toán 30% còn lại sau khi hộ gia đình hoàn thành công trình xây mới nhà ở;

c) Đối với hộ gia đình thực hiện sửa chữa: Thanh toán lần đầu 70% mức hỗ trợ sửa chữa nhà ở sau khi hộ gia đình đã hoàn thành từ 30% khối lượng công việc; thanh toán 30% còn lại sau khi hộ gia đình hoàn thành công trình sửa chữa nhà ở.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm kinh phí thực hiện chính sách. Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng đối

tượng, nguyên tắc, điều kiện, nội dung và phương thức chi trả, thanh toán tại Quy định này.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ nhà ở năm 2024, đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực nhưng chưa hoàn thành nghiệm thu, thanh toán thì được thực hiện theo Quy định này./.